TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KÔNG CHRO** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2024/HSST
Ngày: 31/01/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KÔNG CHRO TỈNH GIA LAI
***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Tiến.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Ngọc Chuyên, Hiệu trưởng trường Tiểu học và Trung học cơ sở Bùi Thị Xuân, xã Đăk Pling, huyện Kông Chro.
2. Ông Siu Drênh, Chủ tịch Hội nông dân xã Yang Nam, huyện Kông Chro.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tình, Thư ký Toà án nhân dân huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: Ông Trần Quyết, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2024/HSST, ngày 04 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXXST-HS, ngày 17 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Đinh Văn U, sinh ngày 01 tháng 01 năm 2000 tại: huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Tổ dân phố Plei Dơng, thị trấn Kông Chro, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Bahnar; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn B, sinh năm 1967 (đã chết) và bà Đinh Thị H, sinh năm 1968; Bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Đinh Thị Đ, sinh năm 2003, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2021; Gia đình bị cáo có 8 anh em, bị cáo là con thứ 7 trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tốt. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Đinh Văn D, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1993 tại: huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Tổ dân phố Plei Dơng, thị trấn Kông Chro, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Bahnar; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn B, sinh năm 1967 (đã chết) và bà Đinh Thị H, sinh năm 1968; Bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Đinh Thị H, sinh năm 1997, bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012 con nhỏ nhất sinh năm 2023; gia đình bị cáo có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ 05 trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: tốt. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Đinh P (tên gọi khác: K), sinh ngày 10 tháng 3 năm 1993 tại: huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Làng Hle Hlang, xã Yang Trung, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Bahnar; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh K, sinh năm 1947 và bà Đinh Thị L, sinh năm 1950 (đã chết); Bị cáo có vợ là Đinh Thị D, sinh năm 1998, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2017 con nhỏ sinh năm 2022; gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: tốt. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. Đinh N, sinh năm 2006 tại: huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Làng Kúc Gmối, xã Đăk Pơ Pho, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Bahnar; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn N, sinh năm 1983 và bà Đinh Thị H, sinh năm 1986, Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: tốt. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

5. Đinh Văn T, sinh năm 2006 tại: huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Làng Kúc Gmối, xã Đăk Pơ Pho, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Bahnar; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn H, sinh năm 1975 (đã chết) và bà Đinh Thị K, sinh năm 1974, Gia đình bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: tốt. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

6. Đinh Đ, sinh ngày 15 tháng 9 năm 2006 tại: huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Làng Kúc Gmối, xã Đăk Pơ Pho, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Bahnar; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn Q, sinh năm 1979 (đã chết) và bà Đinh Thị M, sinh năm 1983, Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: tốt. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

7. Đinh B, sinh ngày 03 tháng 01 năm 2005 tại: huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Làng Kúc Gmối, xã Đăk Pơ Pho, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Bahnar; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh P, sinh năm 1980 và bà Đinh Thị Đ, sinh năm 1988, Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: tốt. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đinh N:* Bà Đinh Thị Hợp (là mẹ ruột), sinh năm 1986; Trú tại: Làng Kúc Gmối, xã Đăk Pơ Pho, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đinh Văn T:* Bà Đinh Thị K (là mẹ ruột), sinh năm 1974; Trú tại: Làng Kúc Gmối, xã Đăk Pơ Pho, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đinh Đ:* Bà Đinh Thị M (là mẹ ruột), sinh năm 1983; Trú tại: Làng Kúc Gmối, xã Đăk Pơ Pho, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo Đinh Văn U, Đinh N và Đinh Đ:* Ông Nguyễn Công T – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo Đinh Văn D, Đinh B, Đinh Văn T:* Ông Nguyễn Thành Tr – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Bị hại:* Chị Phan Thị Ngọc P, sinh năm 1990; Thôn 3, xã Đăk Pơ Pho, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Bahnar:* Ông Đinh Văn B. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 08/9/2023 Đinh Văn U và Đinh N đi chơi, khi đi qua nhà bà Phan Thị Ngọc P, tại thôn 2, xã Đăk Pơ Pho, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai thì thấy nhà khóa cửa không có ai trông coi. U rủ N đi xung quanh nhà để tìm kiếm tài sản trộm cắp thì thấy có các đồ gỗ đang để ở phòng khách, sau đó cả hai đi về lại làng Kúc Gmối, xã Đăk Pơ Pho. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, U cùng N, Đinh Đ, Đinh B, Đinh Văn T, Đinh Văn D và Đinh P uống rượu tại nhà rông làng Kúc Gmối, xã Đăk Pơ Pho. Cả nhóm uống rượu đến khoảng 02 giờ ngày 09/9/2023, U rủ cả nhóm đến nhà bà P để trộm cắp gỗ thì cả nhóm đồng ý. Sau đó, P sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 33K4-3396 chở U và B, T sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 35B2-270.52 chở D, Đ sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 81K1-112.30 chở N đi đến nhà bà P. Khi đến nơi, cả nhóm để xe mô tô ở ngoài đường bê tông bên hông nhà bà P, rồi U, N và P đi vòng ra phía sau nhà, còn Đ, B, D, T đứng ngoài đợi. Khi đi vào phía sau nhà bà P, thấy cửa phía sau bị hở nên U và N dùng tay kéo cửa bung ra rồi U, N và P đi vào trong nhà. U lấy 01 tượng con cóc bằng gỗ, N lấy 01 đôn gỗ và 01 tượng gỗ hình ông di lặc ngồi dưới cành tùng, P lấy 01 bàn gỗ đi mang ra đường bê tông để. Tiếp tục, U, Dr, P, N, T, Đ và B quay lại nhà bà P cùng nhau lấy 01 phản gỗ rồi P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 33K4-3396 chở phản gỗ còn U, N, Đ, B, D, T phụ đẩy phía sau đi đến đám mía của ông Trần Công D tại thôn 2, xã Đăk Pơ Pho cách nhà bà P khoảng 01 km cất giấu. Sau đó tất cả quay lại vị trí để các đồ gỗ đã lấy trộm trước đó, P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 33K4-3396 chở U và cái bàn, Đ điều khiển xe mô tô biển số 81K1-112.30 chở tượng con cóc bằng gỗ, cục đôn gỗ và tượng gỗ hình ông di lặc ngồi dưới cành tùng về nhà P tại làng Hle Hlang, xã Yang Trung, huyện Kông Chro. N, B, D, T đi về nhà rông làng Kúc Gmối, xã Đăk Pơ Pho ngủ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐGTS ngày 03/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai kết luận: 01 phản gỗ, chủng loại Sao xanh, nhóm 2, kích thước (0,78x0,29x2,23)m trị giá 10.000.000 đồng; 01 mặt bàn gỗ, chủng loại Kháo nước, nhóm 6, kích thước dài 91cm, rộng 78cm, dày 07cm và 01 phần chân gỗ, chủng loại Kháo nước, nhóm 6, dạng hình trụ tròn, cao 50cm, đường kính lớn nhất 34cm, đường kính nhỏ nhất 24cm trị giá 1.500.000 đồng; 01 tượng gỗ hình dạng con cóc ngậm đồng tiền, chủng loại Bằng lăng, nhóm 3, có kích thước cao nhất 25cm, dài nhất 45cm, rộng nhất 33cm, có trọng lượng 14kg và 01 đôn

gỗ, chủng loại Bằng lăng, nhóm 3, hình trụ tròn, dài 45cm, đường kính lớn nhất 37cm, đường kính nhỏ nhất 33cm trị giá 2.000.000 đồng; 01 tượng gỗ hình dạng phật di lặc ngồi dưới cây tùng, chủng loại Re hương (xá xị), nhóm 5, kích thước nơi cao nhất 62cm, nơi dài nhất 52cm, rộng nhất 26cm, cân nặng 16,5kg là 1.700.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà các bị can chiếm đoạt trị giá là 15.200.000 đồng.

Tại các bản kết luận giám định số 2259/KL-KTHS; số 2262/KL-KTHS; số 2263/KL-KTHS; 2264/KL-KTHS ngày 30/10/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Độ tuổi của Đinh Văn T tại thời điểm giám định (tháng 10 năm 2023) là: từ 17 năm 3 tháng đến 17 năm 9 tháng. Độ tuổi của Đinh Đ tại thời điểm giám định (tháng 10/2023) là: từ 17 năm 3 tháng đến 17 năm 9 tháng. Độ tuổi của Đinh N tại thời điểm giám định (tháng 10/2023) là: từ 17 năm 3 tháng đến 17 năm 9 tháng. Độ tuổi của Đinh B tại thời điểm giám định (tháng 10 năm 2023) là: từ 18 năm 9 tháng đến 19 năm 9 tháng. Như vậy, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội (tháng 09/2023) thì độ tuổi của Đinh Văn T là từ 17 tuổi 02 tháng đến dưới 18 tuổi. Độ tuổi của Đinh Đ là từ 17 tuổi 02 tháng đến dưới 18 tuổi. Độ tuổi của Đinh N là từ 17 tuổi 02 tháng đến dưới 18 tuổi. Độ tuổi của Đinh B là trên 18 tuổi.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT/VKS, ngày 04 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai đã truy tố các bị cáo Đinh Văn U, Đinh Văn D, Đinh P, Đinh N, Đinh Văn T, Đinh Đ và Đinh B ra trước Toà án nhân dân huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai để xét xử về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kông Chro trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm như đã truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật và mức hình phạt Viện kiểm sát nhân dân huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai đề nghị:

- Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn U, Đinh Văn D, Đinh P, Đinh N, Đinh Văn T, Đinh Đ và Đinh B phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Đinh Văn U từ 12 đến 15 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

+ Xử phạt các bị cáo Đinh Văn D, Đinh P và Đinh B mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Điều 36, Điều 90, Điều 91 và Điều 100 của Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt các bị cáo Đinh N, Đinh Văn T và Đinh Đ từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Ngoài ra đại diện VKS còn nêu ý kiến trách nhiệm dân sự và án phí.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho các bị cáo Đinh Văn U, Đinh N và Đinh Đ là ông Nguyễn Công Tr và người bào chữa cho các bị cáo Đinh Văn D, Đinh B, Đinh Văn T là ông Nguyễn Thành T thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết

giảm nhẹ như quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo; người bị hại xin giảm nhẹ cho các bị cáo, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, sống tại vùng đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế nên đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo có đơn xin miễn án phí nên đề nghị cho các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Đinh Văn U, Đinh Văn D, Đinh P, Đinh N, Đinh Văn T, Đinh Đ và Đinh B không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng, các bị cáo Đinh Văn U, Đinh Văn D, Đinh P, Đinh N, Đinh Văn T, Đinh Đ và Đinh B mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và cho các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kông Chro, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kông Chro, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo; bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Đinh Văn U, Đinh Văn D, Đinh P, Đinh N, Đinh Văn T, Đinh Đ và Đinh B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như biên bản hỏi cung, lời khai của các bị cáo, lời khai của bị hại phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện:

Khoảng 02 giờ ngày 09/9/2023, Đinh Văn U rủ Đinh Văn D, Đinh P, Đinh N Đinh Văn T, Đinh Đ và Đinh B đột nhập vào nhà chị Phan Thị Ngọc P tại thôn 2, xã Đăk Pơ Pho, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai trộm cắp 01 phản gỗ, 01 mặt bàn gỗ và 01 phần chân gỗ, 01 tượng gỗ hình dạng con cóc ngậm đồng tiền, 01 đôn gỗ, 01 tượng gỗ hình dạng phật di lặc ngồi dưới cây tùng, tổng giá trị tài sản các bị can chiếm đoạt là 15.200.000 đồng. Sau khi phát hiện mất tài sản chị Phan Thị Ngọc P đã trình báo sự việc, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh làm rõ hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo, thu hồi tài sản trả lại cho bị hại.

Lời khai nhận tội trên đây của các bị cáo; lời khai của bị hại là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đinh Văn U, Đinh Văn D, Đinh P, Đinh N, Đinh Văn T, Đinh Đ và Đinh B phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng tham gia thực hiện tội phạm nhưng giữa các bị cáo không có sự bàn bạc cấu kết chặt chẽ với nhau, trong đó bị cáo Đinh Văn U giữ vai trò là người khởi xướng, rủ rê

và trực tiếp thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản, các bị cáo Đinh Văn D, Đinh P, Đinh N, Đinh Văn T, Đinh Đ và Đinh B giữ vai trò là người tham gia tích cực.

Xét nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Văn U thấy rằng. Bị cáo là người đã trưởng thành nhưng lại không chịu khó lao động chân chính để phát triển kinh tế gia đình và chấp hành tốt pháp luật. Bị cáo nhận thức được việc Trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng để có tiền tiêu xài, thỏa mãn nhu cầu cá nhân bị cáo đã khởi xướng, xúi dục các bị cáo Đinh Văn D, Đinh P, Đinh N, Đinh Văn T, Đinh Đ và Đinh B cùng tham gia thực hiện hành vi trộm cắp tài sản chiếm đoạt số tài sản trị giá 15.200.000 đồng của chị Phan Thị Ngọc P. Xét hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo Đinh Văn U thấy cần được xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo được cải tạo, giáo dục trở thành người có ích cho gia đình và xã hội; Bị cáo Đinh Văn U là người xúi dục, rủ rê Đinh N, Đinh Đ và Đinh Văn T là người dưới 18 tuổi phạm tội. Do vậy, bị cáo U phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"Xúi dục người dưới 18 tuổi phạm tội"* theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như xét thấy trong quá trình điều tra, xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho bị hai, bị hại xin xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét nhân thân và hành vi phạm tội của các bị cáo Đinh Văn D, Đinh P Đinh N, Đinh Văn T, Đinh Đ và Đinh B thì thấy rằng các bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc Trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng để có tiền tiêu xài thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên khi nge bị cáo Đinh Văn U khởi xướng và rủ rê thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhà chị Phan Thị Ngọc P thì đều đồng ý và cùng tham gia thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 01 phản gỗ, 01 mặt bàn gỗ và 01 phần chân gỗ, 01 tượng gỗ hình dạng con cóc ngậm đồng tiền, 01 đôn gỗ, 01 tượng gỗ hình dạng phật di lặc ngồi dưới cây tùng, tổng giá trị tài sản các bị can chiếm đoạt là 15.200.000 đồng của chị Phan Thị Ngọc P. Xét hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo Đinh Văn D, Đinh P và Đinh B đáng lẽ cần được xử lý nghiêm khắc; Tuy nhiên xét thấy trong quá trình điều tra, xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho bị hai, bị hại xin xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ do đó không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho các bị cáo Đinh Văn D, Đinh P và Đinh B được hưởng án treo để có thời gian cải tạo, giáo dục tại địa phương, có thời gian chăm lo cho cuộc sống gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục răn đê và phòng ngừa chung; Đối với các bị cáo Đinh N, Đinh Văn T và Đinh Đ khi phạm tội là người chưa thành niên, các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, đã bồi thường toàn bộ thiệt

hại xảy ra do đó cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[3] Đối với người bị hại chị Phan Thị Ngọc P đã bị các bị cáo Đinh Văn U, Đinh Văn D, Đinh P, Đinh N, Đinh Văn T, Đinh Đ và Đinh B lén lút trộm cắp 01 phản gỗ, 01 mặt bàn gỗ và 01 phần chân gỗ, 01 tượng gỗ hình dạng con cóc ngậm đồng tiền, 01 đôn gỗ, 01 tượng gỗ hình dạng phật di lặc ngồi dưới cây tùng, tổng giá trị tài sản các bị can chiếm đoạt là 15.200.000 đồng. Về hành vi phạm tội của các bị cáo chị đề nghị xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo; Về trách nhiệm dân sự sau khi nhận lại được tài sản mà các bị cáo trộm cắp chị đã yêu cầu bồi thường số tiền là 5.000.000 đồng để sửa chữa cửa và khắc phục lại các đồ gỗ đã hư hỏng trong quá trình các bị cáo vận chuyển. Hiện Đinh Văn U, Đinh Văn D, Đinh P, Đinh N, Đinh Văn T, Đinh Đ, Đinh B đã tự nguyện cùng nhau bồi thường xong. Trong đó: Bị cáo Đinh Văn U bồi thường số tiền 800.000 đồng, các bị cáo Đinh Văn D, Đinh P, Đinh N, Đinh Văn T, Đinh Đ và Đinh B mỗi bị cáo bồi thường 700.000 đồng. Tại phiên toà chị P không có yêu cầu gì thêm.

[4] Về Vật chứng vụ án:

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 81K1-112.30, nhãn hiệu HONDA, số loại WAWE ALPHA, màu sơn Trắng Bạc đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của bà Đinh Thị M mẹ đẻ của Đinh Đ, bà M không biết việc Đ sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện để trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kông Chro trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ.

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 33K4-3396, nhãn hiệu JIULONG, số loại WAWE, Màu sơn Xanh đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của bà Đinh Thị H mẹ đẻ của Đinh Văn U, bà H không biết việc U sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện để trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kông Chro trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ.

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 35B2-270.52, nhãn hiệu HP MALAI, số loại WAWE, Màu sơn đỏ đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của bà Đinh Thị H vợ của Đinh Văn D, bà H không biết việc D sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện để trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kông Chro trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ.

- Đối với 01 phản gỗ, chủng loại Sao xanh, nhóm 2, kích thước (0,78x0,29x2,23)m; 01 mặt bàn gỗ, chủng loại Kháo nước, nhóm 6, kích thước dài 91cm, rộng 78cm, dày 07cm và 01 phần chân gỗ, chủng loại Kháo nước, nhóm 6, dạng hình trụ tròn, cao 50cm, đường kính lớn nhất 34cm, đường kính nhỏ nhất 24cm; 01 tượng gỗ hình dạng con cóc ngậm đồng tiền, chủng loại Bằng lăng, nhóm 3, có kích thước cao nhất 25cm, dài nhất 45cm, rộng nhất 33cm, có trọng lượng 14kg và 01 đôn gỗ, chủng loại Bằng lăng, nhóm 3, hình trụ tròn, dài 45cm, đường kính lớn nhất 37cm, đường kính nhỏ nhất 33cm; 01 tượng gỗ hình dạng phật di lặc ngồi dưới cây tùng, chủng loại Re hương (xá xị), nhóm 5, kích thước nơi cao nhất 62cm, nơi dài nhất 52cm, rộng nhất 26cm, cân nặng 16,5kg. Quá trình điều tra xác định nguồn gốc số gỗ này là của bà Trần Thị N là bà ngoại của bà P (hiện đã chết) cho, tặng vào năm 2015. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kông Chro đã trả lại bà Phan Thị Ngọc P là có căn cứ.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đinh P phải chịu án phí theo quy định của pháp luật; Các bị cáo Đinh Văn U, Đinh Văn D, Đinh N, Đinh Văn T, Đinh Đ và

Đinh B là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế -xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn U, Đinh Văn D, Đinh P, Đinh N, Đinh Văn T, Đinh Đ và Đinh B phạm tội "*Trộm cắp tài sản"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm 0 khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Đinh Văn U 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 65, của Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt các bị cáo Đinh Văn D, Đinh P và Đinh B mỗi bị cáo 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Đinh Văn D, Đinh P và Đinh B cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú là Ủy ban nhân dân xã Đăk Pơ Pho, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, quận thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho UBND cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 58, Điều 36, Điều 90, Điều 91 và Điều 100 của Bộ luật hình sự;

+ Xử phạt các bị cáo Đinh N, Đinh Văn T và Đinh Đ mỗi bị cáo 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Không khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Giao bị cáo Đinh N, Đinh Văn T và Đinh B cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú là Ủy ban nhân dân xã Đăk Pơ Pho, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Đăk Pơ Pho, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai nhận được Bản án và Quyết định thi hành án.

2. Về án phí, áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án:

- Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Đinh P phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng).*

-Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng cho các bị cáo Đinh Văn U, Đinh Văn D, Đinh N, Đinh Văn T, Đinh Đ và Đinh B

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo, bị hại, người bào chữa cho bị cáo chưa thành niên có quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Gia Lai;*
- *VKSND tỉnh Gia Lai;*
- *VKSND huyện Kông Chro;*
- *Công an huyện Kông Chro;*
- *Bị cáo;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Thi hành án;*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Lê Văn Tiến

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**